

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST

Ngày 23 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dền Chá Xì  
Bà Vi Thị Khiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi V O**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 13/6/1970 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Bún T (đã chết) và bà Lo Thị M; có vợ là Lương Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân (ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân huyện KS, tỉnh Nghệ An kết án 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/4/2014, đã được xóa án tích). Bị cáo Vi V O bị bắt giam từ ngày 14/5/2020 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Phan Thị Th, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Lô BD, sinh năm 1997; Địa chỉ: bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 114/CT-VKS-HS ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Vi V O đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi V O đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Khoảng 06 giờ, ngày 14/5/2020, Vi V O đi bộ từ bản XT, xã ML, huyện KS đến bản NK, xã BL, huyện KS để tìm mua ma túy. Đến nơi, Vi V O gặp một người đàn ông không quen biết tên Xái C và đưa số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng cho người này để nhờ mua hộ ma túy, Xái C cầm tiền đi một lúc sau quay lại đưa cho Vi V O 01 (Một) gói potylen màu xanh, bên trong có chứa nhiều cục nhỏ heroine. Mua được ma túy, Vi V O cầm trên tay trái rồi đi bộ về nhà, khi về đến khu vực bản B, xã BL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Mỹ Lý - Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An phối hợp với công an xã ML và công an xã Bắc Lý, huyện KS phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 (Một) gói potylen màu xanh bên trong chứa nhiều cục nhỏ (nghỉ là heroine).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ, ngày 15/5/2020 đã xác định: Chất màu trắng thu giữ của Vi V O có khối lượng 0,82 gam (Không phải tám mươi hai gam).

Kết luận giám định số 657/KL-PC09(MT) ngày 19/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã khẳng định: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Vi V O gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vi V O mức án từ 20 (Hai mươi) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 14/5/2020 tại khu vực bản B, xã BL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Vi V O bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,82 gam (Không phải tám mươi hai gam) ma túy heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức, lối sống trong xã hội, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội phạm ma túy tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy lần bị kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, do đó cần xử phạt bị cáo Vi V O nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Xái C đã mua hộ ma túy cho Vi V O, tuy nhiên quá trình điều tra chưa chứng minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy heroine đã thu giữ của bị cáo sau khi trích mẫu gửi đi giám định thì số còn lại có khối lượng 0,72 gam (Không phải bảy mươi hai gam). Đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi V O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vi V O 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 14/5/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Vi V O, bên trong chứa 0,72 gam (Không phải bảy mươi hai gam) heroine thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 25 phút, ngày 30/7/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi V O phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2020)./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**